

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua thiết bị y tế quý 4 năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ.

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Thái Thị Thanh Lâm (khoa Dược – Trang thiết bị, Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ)  
SĐT: 0362650968, email: dauthauttytk@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá bản cứng tại địa chỉ: Khoa Dược – Trang thiết bị, Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ, Khối 4, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 22 tháng 10 năm 2024 đến ngày 04 tháng 11 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2024.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá: Tại *phụ lục 1* đính kèm công văn này.

Lưu ý:

- Hiện tại đơn vị được dự án cấp một hệ thống chụp X quang kỹ thuật số chụp tổng quát và chỉ mới trang bị một tấm nhận ảnh kỹ thuật số (Model: Neo Q4343; Hãng sx: JPI Healthcare; Xuất xứ: Hàn Quốc), Để nâng cao hiệu quả hoạt động của máy, tần suất, cũng như tính tương thích và đồng bộ với toàn hệ thống hiện có vậy đơn vị yêu cầu báo giá chi tiết tại Mục I, phụ lục 1.

- Nhà sản xuất/Nhà cung cấp thực hiện báo giá theo mẫu tại *phụ lục 2* đính kèm công văn này.

2. Địa điểm cung cấp: Giao hàng trực tiếp về kho Khoa Dược, Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ, Khối 4, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình vận chuyển, hàng hóa được bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Sau khi ký hợp đồng, thời gian giao hàng trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày đơn vị đặt hàng.


4. Các thông tin khác (nếu có): Không yêu cầu.

Bên chào giá đồng ý cho Trung tâm được quyền sử dụng hoặc loại bỏ các bản báo giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia chào giá.

Bản báo giá của Quý công ty sẽ là căn cứ để Trung tâm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình mua sắm. Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các công ty.

*Trân trọng cảm ơn./.*

*Nơi nhận :*

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc (để b/c);
- Website Trung tâm;
- Lưu VT, KD. 

**GIÁM ĐỐC**



**Thái Hải Đăng**



**I. DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN KỲ**  
(Ban An ninh kèm Thư mời chào giá số 060/TM-TTYT ngày 22/10/2024 của TTYT huyện Tân Kỳ)

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
01	<b>BỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ HÓA X QUANG</b> (sử dụng cho máy chụp X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát)	<p><b>I, Yêu cầu chung:</b> <b>Model : NeoQ4343</b> <b>Hãng sx : JPI Healthcare</b> <b>Xuất xứ : Hàn Quốc</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.</li><li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</li><li>- Điện áp sử dụng: 220VAC – 50Hz (<math>\pm 10\%</math>)</li><li>- Môi trường hoạt động:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nhiệt độ tối đa: <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li><li>+ Độ ẩm tối đa: <math>\geq 70\%</math></li></ul></li></ul> <p><b>II, Yêu cầu cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tấm cảm biến DR: 01.</li><li>- Bộ phụ kiện theo máy:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Hộp nguồn 01 bộ.</li></ul></li></ul> <p><b>III, Thông số kỹ thuật</b> Tấm cảm biến: <b>Model NeoQ4343</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Loại TFT hoặc tương đương.</li><li>- Có tối thiểu 2 chế độ đồng bộ với máy Xquang, như sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Dạng kiểm soát phơi sáng AED.</li><li>- Điện áp 40 - 150kVp.</li><li>- Chất cảm quang Direct deposit Csl:TI.</li><li>- Kích thước vùng hoạt động diện tích HxV: 43x43cm (17x17").</li><li>- Kích thước vùng chụp hiệu quả</li></ul></li></ul>	01	Bộ

u

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p><b>Yêu cầu cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật</b></p> <p>(Diện tích hoạt động): “426,44mmx426,4mm.  - Tổng số điểm ảnh: “3072x3072 pixel  - Độ phân giải: “3,4 lp/mm.  - Kích thước điểm ảnh: ≤140µm.  - Hiệu suất chuyển đổi lượng tử DQE: “72%.  - MTF: “72%.  - Tốc độ chuyển đổi: “ 16 bits.  - Thời gian thu nhận ảnh ≤2,5 giây.  - Phương thức giao tiếp: Gigabit Ethernet.</p>		
02	<p><b>TĂM NHẬN  ẢNH X-  QUANG CÁC  KÍCH CỠ</b>  (Máy đọc phim  nha khoa và phụ  kiện)</p>	<p><b>I, Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</li> <li>- Điện áp: 100-240VAC, 50-60Hz</li> <li>- Nhiệt độ hoạt động tối đa: ≥30 độ C</li> <li>- Độ ẩm : ≥95%</li> </ul> <p><b>II, Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy đọc phim : 01 chiếc</li> <li>- Bộ nguồn : 01 chiếc</li> <li>- Cáp mạng Ethernet : 01 chiếc</li> <li>- Tấm nhận hình ảnh : 04 chiếc, 2 cỡ khác nhau</li> <li>- Túi đựng – Vỏ bọc hình: 100 chiếc</li> <li>- Hộp đựng phim : 01 chiếc</li> <li>- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh – Việt: 01</li> <li>- Máy tính kèm phần mềm bản quyền tương thích: 01 bộ</li> </ul>	01	Bộ

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p><b>III, Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình điều khiển cảm ứng: <math>\geq 3,95</math> inch,</li> <li>- Màn hình IPS <math>\geq 16</math> triệu màu.</li> <li>- Có bước sóng laser : <math>\geq 638</math>nm</li> <li>- Chùm tia phân kỳ :</li> <li>+ Song song: <math>\leq 8,5</math> độ</li> <li>+ Đường vuông góc: <math>\leq 18</math> độ</li> <li>- Công suất năng lượng tối đa: <math>\leq 120</math> mW</li> <li>- Kích thước phim:</li> <li>+ Size: <math>\geq 02</math> phim kích thước <math>\leq 22 \times 35</math>mm. Độ phân giải : cao <math>\geq 440 \times 640</math>; siêu cao <math>\geq 880 \times 1240</math></li> <li>+ Size: <math>02</math> phim kích thước <math>\leq 31 \times 41</math>mm. Độ phân giải : cao <math>\geq 620 \times 820</math>; siêu cao <math>\geq 1240 \times 1640</math></li> <li>- Mẫu điểm ảnh tối: <math>\leq 25\mu\text{m}</math></li> <li>- Thang xám: <math>\geq 16</math> bit</li> <li>- Độ phân giải: <math>\geq 17</math>p/mm</li> </ul>		



## PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm Thư mời chào giá số 460/TM-TTYT ngày 22/10/2024 của TTYT huyện Tân Kỳ)

Công ty .....

Địa chỉ/SĐT:.....

....., Ngày..... tháng .... Năm.....

### BÁO GIÁ

Kính gửi: **Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /TM-TTYT ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Tân Kỳ, chúng tôi .... [ghi tên địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các mặt hàng hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Mã HH <sup>(1)</sup>	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Tên thương mại <sup>(3)</sup>	Mã hiệu, model <sup>(4)</sup>	Mã kỹ thuật <sup>(5)</sup>	Đơn vị tính <sup>(6)</sup>	Quy cách <sup>(7)</sup>	Mã HS <sup>(8)</sup>	Năm sản xuất <sup>(9)</sup>	Xuất xứ <sup>(10)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(11)</sup>	Đơn giá <sup>(12)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(13)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(14)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(15)</sup> (VND)
1															
2															
n															

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm 2024

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Các thông số kỹ thuật sản phẩm báo giá tại mục 1 của bản báo giá đúng với các thông tin trong tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chúng tôi chào giá và phù hợp với các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của bên mời chào giá (tại phụ lục 1).
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong bản báo giá.

....., ngày..... tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(16)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

**Ghi chú:**

- (1) Mã HH ghi theo mã hàng hoá mời chào giá
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi tên thương mại của hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mã hiệu, model của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “danh mục thiết bị y tế”.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi các thông số kỹ thuật của thiết bị y tế phù hợp với thông số kỹ thuật mời chào giá

6). Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính, quy cách của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất của thiết bị y tế.

(9), (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế [đã bao gồm chi phí cho các dịch vụ liên quan (13), thuế, phí, lệ phí (14)] tương ứng với từng thiết bị y tế.

(13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(14) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đòi với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(15) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

(16) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.